TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 36/2023/QĐST- KDTM	*Bắc Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 60/2023/TLST - KDTM ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B; Địa chỉ: LPB Tower, số 210 Trần Quang K, phường T, quận H, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt S– Giám đốc Ngân hàng TMCP B, chi nhánh B.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đức T – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP B, chi nhánh B.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972

Và bà Lưu Thị N, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Khu T, phường P, thành phố T, tỉnh B.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Chu Đình M, sinh năm 1976; HKTT: Thôn N, xã C, huyện Đ, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn C và bà Lưu Thị N thanh toán cho Ngân hàng TMCP B khoản tiền vay theo Hợp đồng tín dụng cụ thể số 130.0369/2015/HĐTD - LPBBN ngày 12/5/2023; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 04/2015/NGUYENVANCONG ngày 19/9/2015; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế

ước nhận nợ số 05/2015/NGUYENVANCONG ngày 21/9/2015; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 06/2015/NGUYENVANCONG ngày 22/9/2015; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/2016/NGUYENVANCONG ngày 19/02/2016; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 02/2016/NGUYENVANCONG ngày 22/02/2016 tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 09/8/2023 là 11.658.159.610 đồng. Trong đó: tổng nợ gốc là 5.114.058.033 đồng; tổng tiền lãi trong hạn là 92.615.725 đồng; tổng tiền lãi quá hạn là 6.451.485.852 đồng. Phương án trả nợ:

Lần 1 ngày 29/12/2023 thanh toán 3.000.000.000 đồng nợ gốc;

Lần 2 ngày 29/4/2024 thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi còn lại.

Ông Nguyễn Văn C, bà Lưu Thị N tiếp tục phải nộp tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng cụ thể số 130.0369/2015/HĐTD - LPBBN ngày 12/5/2023; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 04/2015/NGUYENVANCONG ngày 19/9/2015; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 05/2015/NGUYENVANCONG ngày 21/9/2015; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 06/2015/NGUYENVANCONG ngày 22/9/2015; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/2016/NGUYENVANCONG ngày 19/02/2016; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 02/2016/NGUYENVANCONG ngày 22/02/2016 kể từ ngày 10/8/2023 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn C, bà Lưu Thị N không thanh toán nợ thì phía Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 300.0002/2013/HĐTC ngày 17/01/2023 và 300.0003/2013/HĐTC ngày 17/01/2013. Tài sản thế chấp là thửa đất số 04, 05 tờ bản đồ số 01 và toàn bộ tài sản gắn liền với 02 thửa đất tại thôn Phù Khê Thượng, xã Phù Khê, huyện Từ Sơn (nay là khu Phù Khê, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh), Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AE 752398 do UBND huyện Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn) cấp ngày 23/11/2007 ; số AL 474896 do UBND huyện Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn) cấp ngày 23/11/2008 đứng tên ông Nguyễn Văn C, bà Lưu Thị N.

- Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận nguyên đơn đã nộp đủ.

- Về án kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C, bà Lưu Thị N chịu 59.829.080 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt số tiền 59.513.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2022/0000097 ngày 04/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
-VKSNDTP B;
- Chi cục THA DS Tp B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc